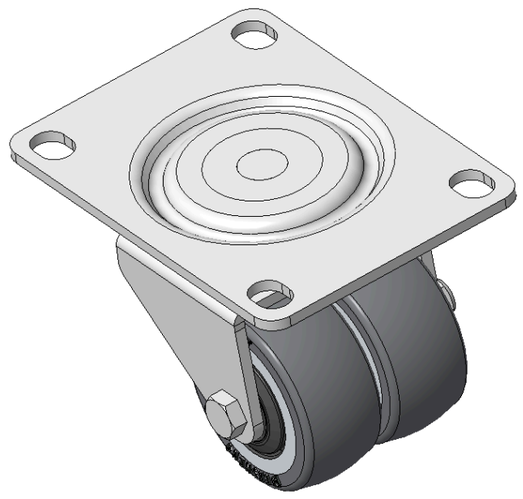
# 1165 Series — AMR/AGV-4 BÁNH XE CÀNG XOAY (TẢI VỪA) Ổ BI CHÍNH XÁC ĐƠN

Bánh xe dẫn điện PPR (Đen xám nhạt) Đường kính bánh×Chiều rộng bánh 50×22.5mm

EAN

KS-11650204172323



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

## Quy cách chi tiết sản phẩm

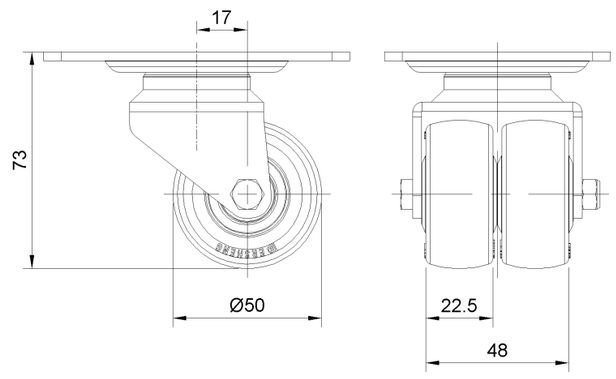
◉ đơn vị mét ○ đế quốc

| | |
|---|---|
| Đường kính bánh xe | 50mm |
| Chiều rộng bánh xe | 22.5mm |
| vòng bi bánh xe | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp | 103 x 76mm |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền | 80 x 60mm |
| Khoảng cách các lỗ lắp | 12 x 9mm |
| Độ lệch tâm | 17mm |
| Sự can thiệp quay | 127mm |
| Tổng chiều cao | 73mm |
| Bán kính xoay | 63.5mm |
| Độ cứng | 72±5° Shore A |
| Tải trọng (động) | 30kgs |
| Tải trọng (tĩnh) | 45kgs |
| Nhiệt độ | -20°C to +60°C |
| Càng bánh xe | Xoay |
| Thép không gỉ | N/A |
| Dẫn điện | Y 10^3/～10^4/Ω |
| Chống tĩnh điện | N/A |
| Trọng lượng bánh xe đẩy | 1.59kgs |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm | ISO22883 |

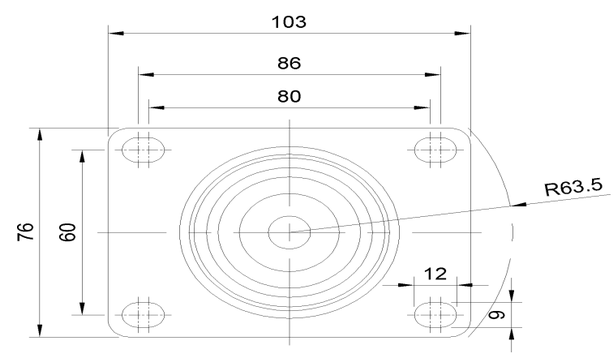
## Tổng quan ưu điểm

| | |
|---|---|
| Độ di chuyển mượt mà | ●●●●○ |
| Chế độ im lặng | ●●●●○ |
| Bảo vệ mặt sàn | ●●●●● |

## Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy




## Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp




* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét

© Bản quyền thuộc về 2026 DershengInternational www.dersheng.com